

Số /BC-THPT AL

An Lão, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
(Tại thời điểm 30/6/2025)

Thực hiện Văn bản số 4555/VP-TCNS ngày 09/6/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về nguyên tắc xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, và Công văn số 2535/STC-HCSN ngày 10/6/2025 của Sở Tài chính về việc xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Thực hiện công văn số 3800/SGDDĐT-KHTC ngày 12/6/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Trường trung học phổ thông An Lão xin được báo cáo số liệu tài chính tại đơn vị như sau:

I. Số dư các tài khoản

1. Ngân sách:

Đơn vị: đồng

Số Tài khoản	Số dư
TK 9523.2.1070378	674.915.340
TK 9527.2.1070738(bao gồm cả cam kết chi đến kỳ báo cáo: 157.589.000đ)	554.000.000
Tổng	1.228.915.340

(Kèm theo đối chiếu ngân sách quý II/2025)

2. Tiền gửi:

Đơn vị: đồng

Số Tài khoản	Số dư
TK 3713.0. 1070378.00000	552
TK 3716.0. 1070378.00000	0
TK 3716.2. 1070378.00000	292.404.336
TK 112000192058 (Vietinbank)	969.398.309
Tổng	1.261.803.197

(Kèm theo đối chiếu tiền gửi tháng 6 và sao kê số dư TK tại ngân hàng)

II. Chi tiết theo nguồn

1. Ngân sách

- 1.1 Số chuyển nguồn: 3.599.806.359đ (Trong đó :Nguồn 12: 3.529.000.000đ; Nguồn 13: 69.804.639; Nguồn 14: 1.001.720đ)
1.2 Số thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: đồng

Nội dung	Số tiền
Dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao đầu năm	9.533.000.000
Dự toán bổ sung	690.370.000
Dự toán sử dụng trong năm	13.823.176.359
Dự toán đã sử dụng trong năm	12.594.261.019
Dự toán còn lại (bao gồm cả số dự toán cam kết chi đến kỳ báo cáo: 157.589.000 đ)	1.228.915.340

2. Tiền gửi

Đơn vị: đồng

Nguồn	Số dư
Nguồn học phí	292.404.336
Nguồn học thêm	474.148.648
Nguồn trông xe	181.758.284
Nguồn thu hộ chi hộ (Tiền CSSK ban đầu, thù lao BHYT)	120.474.245
Tiền khuyến học, khuyến tài	153.000.000
Nguồn khác (Tiền lãi KB, NH; Hỗ trợ tiền điện ĐH các lớp)	40.017.684
Tổng	1.261.803.197

III. Số dư tài khoản tạm thu, tạm giữ; Số dư tạm ứng phải theo dõi và thu hồi: 0 đồng.

IV. Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước, các khoản nợ phải thu, phải trả khác: 0 đồng.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đức Ngọc

